**TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT HÀ NỘI**

**KHOA PHÁP LUẬT THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ**

BỘ MÔN PHÁP LUẬT THƯƠNG MẠI ĐA PHƯƠNG VÀ ĐẦU TƯ QUỐC TẾ

**ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC**

**HÀ NỘI - 2016**

**BẢNG TỪ VIẾT TẮT**

|  |  |
| --- | --- |
| BT | Bài tập |
| CAND | Công an nhân dân |
| CTQG | Chính trị quốc gia |
| ĐĐ | Địa điểm |
| GV | Giảng viên |
| KTĐG | Kiểm tra đánh giá |
| LVN | Làm việc nhóm |
| NC | Nghiên cứu |
| Nxb | Nhà xuất bản |
| TC | Tín chỉ |
| TG | Thời gian |

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT HÀ NỘI**

**KHOA PHÁP LUẬT THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ**

Hệ đào tạo: Cử nhân Luật thương mại quốc tế (chính quy)

Tên môn học: Kinh doanh với Trung Quốc: Pháp luật và chính sách

Số tín chỉ: 03

Loại môn học: Tự chọn

**1. THÔNG TIN GIẢNG VIÊN**

***1. TS. Nguyễn Thanh Tâm***

Tel: 04.37731787

E-mail: luat\_tmqt@yahoo.com

***2. ThS. Phạm Thanh Hằng***

Tel: 04.37731787

E-mail: luat\_tmqt@yahoo.com

***3. GV. Lê Đình Quyết***

Tel: 04.37731787

E-mail: luat\_tmqt@yahoo.com

***4. GV. Đỗ Thu Hương***

Tel: 04.37731787

E-mail: luat\_tmqt@yahoo.com

***Các giảng viên thỉnh giảng và kiêm nhiệm***

**Văn phòng Khoa Pháp luật thương mại quốc tế**

Tầng 3, Phòng A307, Nhà A - Trường Đại học Luật Hà Nội

Số 87, Đường Nguyễn Chí Thanh, Đống Đa, Hà Nội.

Điện thoại: 04.37731787

E-mail: luat\_tmqt@yahoo.com

Giờ làm việc: 8h00 - 17h00 hàng ngày (trừ thứ bảy, chủ nhật và ngày lễ).

**2. MÔN HỌC TIÊN QUYẾT**

- Luật học so sánh (CSNBB 06).

**3. TÓM TẮT NỘI DUNG MÔN HỌC**

Môn học nghiên cứu chủ yếu về pháp luật và chính sách thương mại, đồng thời cung cấp kiến thức về các cải cách quan trọng của Trung Quốc qua các giai đoạn, giúp cho người học có một cái nhìn khái quát về môi trường kinh doanh ở Trung Quốc. Thông qua môn học này, sinh viên sẽ được trang bị các kiến thức:

1. Khái quát về môi trường kinh doanh ở Trung Quốc
2. Chính sách thương mại quốc tế của Trung Quốc
3. Pháp luật về thương mại quốc tế của Trung Quốc
4. Một số kinh nghiệm của Trung Quốc trong việc đổi mới chính sách và pháp luật thương mại quốc tế
5. Những lưu ý đối với doanh nghiệp Việt Nam khi kinh doanh với Trung Quốc

**4. NỘI DUNG CHI TIẾT CỦA MÔN HỌC**

**Vấn đề 1. Khái quát về môi trường kinh doanh ở Trung Quốc**

1.1. Các đặc điểm về lịch sử, địa lý, văn hóa, chính trị, kinh tế, xã hội tác động đến môi trường kinh doanh ở Trung Quốc

1.2. Cải cách kinh tế ở Trung Quốc qua các giai đoạn

1.3. Tác động của thương mại quốc tế đối với nền kinh tế của Trung Quốc

1.4. Vị trí của Trung Quốc trong nền kinh tế thế giới

**Vấn đề 2. Chính sách thương mại quốc tế của Trung Quốc**

2.1. Sự thay đổi chính sách thương mại quốc tế của Trung Quốc khi gia nhập Tổ chức thương mại thế giới (WTO)

2.2. Chính sách thương mại của Trung Quốc với một số đối tác trên thế giới hiện nay

**Vấn đề 3. Pháp luật về thương mại quốc tế của Trung Quốc**

3.1. Pháp luật thương mại của Trung Quốc với quá trình đàm phán gia nhập WTO

3.2. Một số điều chỉnh pháp luật thương mại của Trung Quốc để thực hiện các cam kết gia nhập WTO

3.3. Một số nội dung cơ bản trong các FTA gần đây của Trung Quốc

**Vấn đề 4. Một số kinh nghiệm của Trung Quốc trong việc đổi mới chính sách và pháp luật thương mại quốc tế**

4.1. Một số kinh nghiệm thành công

4.2. Một số kinh nghiệm không thành công

4.3. Bài học kinh nghiệm cho Việt Nam

**Vấn đề 5. Những lưu ý đối với doanh nghiệp Việt Nam khi kinh doanh với Trung Quốc**

5.1. Quan hệ thương mại Việt Nam-Trung Quốc qua các thời kỳ

5.2. Các điều ước quốc tế điều chỉnh quan hệ thương mại Việt Nam-Trung Quốc

5.3. Kinh doanh với Trung Quốc - Một số vấn đề cần lưu ý về chính sách và pháp luật đối với các doanh nghiệp Việt Nam

**5. MỤC TIÊU CHUNG CỦA MÔN HỌC**

***5.1. Về kiến thức***

Sau khi học xong môn học, người học sẽ hiểu được:

* Khái quát về môi trường kinh doanh ở Trung Quốc;
* Tác động của việc gia nhập WTO đối với chính sách và pháp luật về thương mại quốc tế của Trung Quốc;
* Một số vấn đề cần lưu ý đối với doanh nghiệp Việt Nam khi kinh doanh với Trung Quốc.

***5.2. Về kĩ năng***

* Bước đầu tìm hiểu, phân tích những yếu tố tác động đến sự thay đổi chính sách và pháp luật thương mại quốc tế của Trung Quốc;
* Vận dụng kiến thức đã học để rút ra những bài học kinh nghiệm cho doanh nghiệp Việt Nam trong quan hệ thương mại với Trung Quốc.

***5.3. Về thái độ với môn học***

* Quan tâm hơn đến quá trình hội nhập kinh tế quốc tế;
* Tích cực, chủ động tìm hiểu những bài học rút ra từ những cải cách chính sách và pháp luật thương mại của Trung Quốc;
* Có tinh thần trách nhiệm đối với việc học tập.

**6. MỤC TIÊU NHẬN THỨC CHI TIẾT**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu****Vấn đề** | **Bậc 1** | **Bậc 2** | **Bậc 3** |
| **1.**Khái quát về môi trường kinh doanh ở Trung Quốc  | **1A1.** Nêu được các đặc điểm lịch sử, địa lý, văn hóa, chính trị, kinh tế, xã hội tác động đến môi trường kinh doanh ở Trung Quốc.**1A2.** Nêu được quá trình cải cách kinh tế ở Trung Quốc qua các giai đoạn.**1A3.** Nêu được thực trạng hoạt động thương mại quốc tế của Trung Quốc từ sau khi nước này gia nhập WTO.**1A4.** Nêu được tác động của thương mại quốc tế đối với sự phát triển của nền kinh tế Trung Quốc.**1A5.** Nêu được vị trí của Trung Quốc trong nền kinh tế thế giới. | **1B1.** Phân tích được các nguyên nhân tác động đến thương mại quốc tế của Trung Quốc.**1B2.** Phân tích được nguyên nhân dẫn đến cải cách kinh tế của Trung Quốc qua các thời kỳ.**1B3.** Phân tích được tác động của thương mại quốc tế đối với nền kinh tế Trung Quốc. | **1C1.** Đánh giá được vị trí của Trung Quốc trong quan hệ thương mại quốc tế.  |
| **2.**Chính sách thương mại quốc tế của Trung Quốc | **2A1.** Nêu được cơ chế quản lý hoạt động thương mại quốc tế của Trung Quốc sau khi gia nhập WTO.**2A2.** Trình bày được về chủ thể tham gia hoạt động thương mại và điều chỉnh chính sách thương mại quốc tế ở Trung Quốc.**2A4.** Nêu được chính sách thương mại quốc tế của Trung Quốc đối với Hoa Kỳ.**2A5.** Nêu được chính sách thương mại quốc tế của Trung Quốc đối với EU.**2A6.** Nêu được chính sách thương mại quốc tế của Trung Quốc với các quốc gia láng giềng. | **2B1.** Phân tích được các căn cứ để lựa chọn chính sách thương mại quốc tế ở Trung Quốc.**2B2.** Phân tích được thực trạng công tác đổi mới cơ chế quản lý hoạt động thương mại quốc tế.**2B3.** Phân tích được nguyên nhân của chính sách tự do hóa thương mại của Trung Quốc từ năm 1992.**2B4.** Phân tích các điều chỉnh trong chính sách thương mại quốc tế của Trung Quốc sau khi gia nhập WTO. | **2C1.** Bình luận được sự cần thiết thay đổi chính sách thương mại quốc tế của Trung Quốc.**2C2.** Đưa ra được nhận xét cá nhân về các thay đổi trong chính sách thương mại quốc tế của Trung Quốc khi gia nhập WTO. |
| **3.**Pháp luật về thương mại quốc tế của Trung Quốc | **3A1.** Nêu được những thay đổi trong pháp luật thương mại của Trung Quốc để gia nhập WTO.**3A2.** Nêu được các cải cách của Trung Quốc trong hệ thống pháp luật để thực hiện các cam kết gia nhập WTO.**3A3.** Nêu được một số nội dung cơ bản trong FTA giữa Trung Quốc và ASEAN. | **3B1.** Phân tích được nguyên nhân quá trình đàm phán gia nhập WTO của Trung Quốc bị kéo dài.**3B2.** Phân tích được những tác động của việc gia nhập WTO đối với pháp luật thương mại của Trung Quốc. | **3C1.** Đưa ra được nhận xét cá nhân về tác động của việc gia nhập WTO đối với pháp luật thương mại Trung Quốc.**3C2.** Nhận xét được thực trạng pháp luật về thương mại quốc tế của Trung Quốc trong giai đoạn hiện nay. |
| **4.** Một số kinh nghiệm của Trung Quốc trong việc đổi mới chính sách và pháp luật thương mại quốc tế | **4A1.** Nêu được thành công của Trung Quốc trong việc đổi mới chính sách và pháp luật thương mại quốc tế. **4A2.** Nêu được bài học không thành công của Trung Quốc trong việc đổi mới chính sách và pháp luật thương mại quốc tế.**4A3.** Nêu được kinh nghiệm của Trung Quốc trong việc xử lý vấn đề chính sách và pháp luật thương mại quốc tế sau khi gia nhập WTO. | **4B1.** Phân tích được nguyên nhân dẫn đến những bài học không thành công của Trung Quốc trong việc đổi mới chính sách và pháp luật thương mại quốc tế.**4B2.** Phân tích được điểm tương đồng mà Việt Nam có thể tham khảo các bài học của Trung Quốc trong việc đổi mới chính sách và pháp luật thương mại quốc tế**.** | **4C1.** Nhận xét, đánh giá những bài học mà Việt Nam có thể tham khảo trong trong việc đổi mới chính sách và pháp luật thương mại quốc tế khi gia nhập WTO. |
| **5.**Những lưu ý đối với doanh nghiệp Việt Nam khi kinh doanh với Trung Quốc | **5A1.** Trình bày được quan hệ thương mại Việt Nam-Trung Quốc qua các thời kỳ.**5A2.** Nêu được nội dung cơ bản của Hiệp định thương mại song phương Việt Nam-Trung Quốc.**5A3.** Nêu được thực trạng phát triển quan hệ thương mại Việt Nam-Trung Quốc kể từ ngày ký Hiệp định song phương đến nay.**5A4.** Trình bày được một số vấn đề cần lưu ý đối với các doanh nghiệp Việt Nam trong quan hệ kinh doanh với Trung Quốc. | **5B1.** Phân tích được các nội dung cơ bản của Hiệp định thương mại song phương Việt Nam-Trung Quốc.**5B2.** Phân tích được vị trí, vai trò của Hiệp định thương mại song phương Việt Nam-Trung Quốc trong việc phát triển quan hệ thương mại Việt Nam-Trung Quốc. | **5C1.** Đánh giá được tầm quan trọng của các hiệp định điều chỉnh quan hệ thương mại Việt Nam- Trung Quốc.**5C2.** Đưa ra được quan điểm cá nhân về việc mở rộng, phát triển quan hệ thương mại Việt Nam- Trung Quốc trong giai đoạn hiện nay. |

**7. TỔNG HỢP MỤC TIÊU NHẬN THỨC CHI TIẾT**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu****Vấn đề** | **Bậc 1** | **Bậc 2** | **Bậc 3** | **Tổng** |
| Vấn đề 1 | 5 | 3 | 1 | **9** |
| Vấn đề 2 | 6 | 4 | 2 | **12** |
| Vấn đề 3 | 3 | 2 | 2 | **7** |
| Vấn đề 4 | 3 | 2 | 1 | **6** |
| Vấn đề 5 | 4 | 2 | 2 | **8** |
| **Tổng** | **21** | **13** | **8** | **42** |

**8. HỌC LIỆU**

A. GIÁO TRÌNH

1. Hanoi Law University, *Textbook International Trade and Business Law*, People’s Public Security Publishing House, Hanoi, (2012) (Giáo trình song ngữ Anh-Việt do EU tài trợ trong khuôn khổ Dự án EU-Việt Nam MUTRAP III, download miễn phí từ website của Dự án www.mutrap.org.vn; hoặc nhận bản mềm miễn phí từ Bộ môn - liên lạc theo địa chỉ email của Bộ môn.
2. Trường Đại học Luật Hà Nội, *Giáo trình Luật thương mại quốc tế*, Nxb. Tư pháp, Hà Nội, (2012).

B. TÀI LIỆU THAM KHẢO BẮT BUỘC

1. China’s Accession documents, http://wto.org/english/thewto\_e/countries\_e/china\_e.htm.
2. China’s Trade Policy Review documents, http://wto.org/english/thewto\_e/countries\_e/china\_e.htm.

**\* Điều ước quốc tế**

1. Hiệp định về thương mại giữa Chính phủ nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa.

# 2. Hiệp định về mua bán hàng hoá ở vùng biên giới giữa Chính phủ nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa.

# 3. Hiệp định về khuyến khích và bảo hộ đầu tư lẫn nhau giữa Chính phủ nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa.

C. TÀI LIỆU THAM KHẢO TỰ CHỌN

* 1. TS. Nguyễn Kim Bảo (chủ biên), “*Điều chỉnh một số chính sách kinh tế ở Trung Quốc (giai đoạn 1992-2010)”*, Nxb. KHXH, 2004.
	2. Hồ An Cương (Chủ biên), “*Trung Quốc - Những chiến lược lớn”*, Nxb. Thông tấn, Hà Nội, 2003.
1. GS. Cốc Nguyên Dương (2006), “*Trung Quốc 10 năm đầu thế kỷ XXI: Phát triển và hợp tác”*, Nghiên cứu Trung Quốc, số 1 (65).
2. TSKH. Võ Đại Lược (chủ biên), *“Trung Quốc gia nhập Tổ chức thương mại thế giới - Thời cơ và thách thức”*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, 2004.
3. An Nguyên, “*Trung Quốc sau 5 năm gia nhập WTO”*, Tạp chí Ngoại thương, Số 35, ngày 1-20/12/2006.
4. Đỗ Tiến Sâm, Lê Văn Sang (chủ biên), *“Trung Quốc gia nhập WTO và tác động đối với Đông Nam Á”*, Nxb. Khoa học xã hội, 2002.
5. Phạm Ngọc Thạch, *“Trung Quốc với việc thực thi các cam kết với WTO - Một số thách thức đối với hệ thống pháp luật”.* Nghiên cứu Trung Quốc, Số 1 (47) - 2003.
6. Ủy ban Quốc gia về hợp tác kinh tế quốc tế, *“Tìm hiểu Tổ chức thương mại thế giới (WTO)”*, Nxb. Chính trị quốc gia, 2004.

**\* Các websites**

1. http://wto.org/english/thewto\_e/countries\_e/china\_e.htm
2. http://worldbank.org
3. http://www.imf.org
4. http://www.europa.org
5. http://www.gov.cn
6. http://english.mofcom.gov.cn
7. http://www.china.org.cn/english/business/214470.htm
8. http://www.vnemba.org.cn
9. http://vnics.org.vn
10. http://www.lawinfochina.com
11. http://www.doingbusiness.org/law-library/china

**9. HÌNH THỨC TỔ CHỨC DẠY HỌC**

**9.1. Lịch trình chung**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Vấn đề** | **Hình thức tổ chức dạy-học**  | **Tổng****giờ TC** |
| **Lí thuyết** | **Seminar** | **LVN** | **Tự NC** | **Kiểm tra đánh giá** |
| 1 | 1 | 4 | (6) | (2) | (2) | Nhận BT nhóm và BT lớn | **9** |
| 2 | 2 | 4 | (6) | (2) | (2) |  | **9** |
| 3 | 3 | 4 | (6) | (2) | (2) |  | **9** |
| 4 | 4 | 2 | (6) | (4) | (4) | Nộp BT nhóm  | **9** |
| 5 | 5 | 2 | (6) | (4) | (4) | Thuyết trình BT nhóm và nộp BT lớn | **9** |
| **Tổng số giờ TC** | **16** | **15** | **07** | **07** |  | **45**  |

**9.2. Đề cương chi tiết**

***Tuần 1: Vấn đề 1***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức tổ chức dạy-học** | **Số giờ TC** | **Nội dung chính** | **Yêu cầu SV chuẩn bị** |
| Lí thuyết 1 | 2 giờ TC | \* Giới thiệu:- Đề cương môn học;- Chính sách đối với người học;- Tài liệu cần thiết cho môn học;- Các hình thức kiểm tra, đánh giá.- Các đặc điểm lịch sử, địa lý, văn hóa, chính trị, kinh tế, xã hội ảnh hưởng đến thương mại quốc tế của Trung Quốc.- Cải cách kinh tế của Trung Quốc qua các thời kỳ. | \* Nghiên cứu Đề cương môn học.\* Những đề xuất, nguyện vọng.*\* Đọc:*- China’s Accession documents, China’s Trade Policy Review documents, http://wto.org/english/thewto\_e/countries\_e/china\_e.htm- Tài liệu khác. |
| Lí thuyết2  | 2 giờ TC | \* Giới thiệu:- Các tác động của thương mại quốc tế đối với nền kinh tế của Trung Quốc.- Vị trí của Trung Quốc trong nền kinh tế thế giới. | *\* Đọc:*- China’s Accession documents, China’s Trade Policy Review documents, http://wto.org/english/thewto\_e/countries\_e/china\_e.htm- Tài liệu khác. |
| Seminar 1 | 1 giờ TC | Nội dung và nguyên nhân các cải cách kinh tế của Trung Quốc qua các thời kỳ. | *\* Đọc:*- China’s Accession documents, China’s Trade Policy Review documents, http://wto.org/english/thewto\_e/countries\_e/china\_e.htm- Tài liệu khác. |
| Seminar 2 | 1 giờ TC | Tác động của thương mại quốc tế đối với nền kinh tế của Trung Quốc qua các thời kỳ. | *\* Đọc:*- China’s Accession documents, China’s Trade Policy Review documents, http://wto.org/english/thewto\_e/countries\_e/china\_e.htm- Tài liệu khác. |
| Seminar 3 | 1 giờ TC | Vị trí, vai trò của Trung Quốc trong nền kinh tế thế giới. | *\* Đọc:*- China’s Accession documents, China’s Trade Policy Review documents, http://wto.org/english/thewto\_e/countries\_e/china\_e.htm- Tài liệu khác. |
|  |  |
| LVN | 1 giờ TC | Các nhóm làm quen với cách làm việc của từng thành viên, thảo luận, tìm cách giải quyết BT nhóm. | - Đọc tài liệu.- Lập dàn ý vấn đề cần thảo luận.- Chuẩn bị nội dung thảo luận.- Đưa ra quan điểm cá nhân. |
| Tự NC | 1 giờ TC | Các thay đổi chính trị ảnh hưởng tới nền kinh tế Trung Quốc qua các thời kỳ. | - Đọc tài liệu.- Website của WTO. |
| Tư vấn | *- Nội dung: Giải đáp, tư vấn về nội dung và phương pháp học tập; chỉ dẫn khai thác các nguồn tài liệu.* *- Thời gian: 13h00 - 14h30 thứ hai hàng tuần.**- Địa điểm: Văn phòng Khoa Pháp luật thương mại quốc tế (Nhà A, Tầng 3, Phòng 307).* |
| KTĐG | Nhận BT nhóm và BT lớn vào giờ Lí thuyết  |

***Tuần 2: Vấn đề 2***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức tổ chức dạy-học** | **Số giờ TC** | **Nội dung chính** | **Yêu cầu SV chuẩn bị** |
| Lí thuyết 1 | 2 giờ TC | \* Giới thiệu:* Một số đổi mới về cơ chế quản lý hoạt động thương mại quốc tế của Trung Quốc.

- Một số đổi mới về chủ thể tham gia hoạt động thương mại và điều chỉnh chính sách thương mại quốc tế ở Trung Quốc. | *\* Đọc:*- China’s Accession documents, China’s Trade Policy Review documents, http://wto.org/english/thewto\_e/countries\_e/china\_e.htm- Tài liệu khác. |
| Lí thuyết2  | 2 giờ TC | \* Giới thiệu:- Một số công cụ quản lý chính sách thương mại quốc tế của Trung Quốc.- Chính sách thương mại của Trung Quốc với Hoa Kỳ, EU, các quốc gia láng giềng. | *\* Đọc:*- China’s Accession documents, China’s Trade Policy Review documents, http://wto.org/english/thewto\_e/countries\_e/china\_e.htm- Tài liệu khác. |
| Seminar 1 | 1 giờ TC | Thực trạng của công tác đổi mới về cơ chế quản lý hoạt động thương mại sau khi gia nhập WTO. | *\* Đọc:*- China’s Accession documents, China’s Trade Policy Review documents, http://wto.org/english/thewto\_e/countries\_e/china\_e.htm- Tài liệu khác. |
| Seminar 2 | 1 giờ TC | Các căn cứ để lựa chọn chính sách thương mại quốc tế qua từng thời kỳ của Trung Quốc. | *\* Đọc:*- China’s Accession documents, China’s Trade Policy Review documents, http://wto.org/english/thewto\_e/countries\_e/china\_e.htm- Tài liệu khác. |
| Seminar 3 | 1 giờ TC | - Nguyên nhân dẫn đến chính sách tự do hóa thương mại của Trung Quốc từ năm 1992.- Chính sách thương mại của Trung Quốc với Hoa Kỳ, EU, các quốc gia láng giềng. | *\* Đọc:*- China’s Accession documents, China’s Trade Policy Review documents, http://wto.org/english/thewto\_e/countries\_e/china\_e.htm- Tài liệu khác. |
| LVN | 1 giờ TC | Thảo luận, giải quyết BT nhóm. | - Đọc tài liệu.- Chuẩn bị nội dung thảo luận.- Đưa ra quan điểm cá nhân. |
| Tự NC | 1 giờ TC | Sự cần thiết thay đổi chính sách thương mại quốc tế của Trung Quốc. | - Đọc tài liệu.- Website của WTO. |
| Tư vấn | *- Nội dung: Giải đáp, tư vấn về nội dung và phương pháp học tập; chỉ dẫn khai thác các nguồn tài liệu.* *- Thời gian: 13h00 - 14h30 thứ hai hàng tuần.**- Địa điểm: Văn phòng Khoa Pháp luật thương mại quốc tế (Nhà A, Tầng 3, Phòng 307).* |

***Tuần 3: Vấn đề 3***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức tổ chức dạy-học** | **Số giờ TC** | **Nội dung chính** | **Yêu cầu SV chuẩn bị** |
| Lí thuyết 1 | 2 giờ TC | \* Giới thiệu::- Những thay đổi trong pháp luật thương mại của Trung Quốc để gia nhập WTO.- Các cải cách của Trung Quốc trong hệ thống pháp luật để thực hiện các cam kết gia nhập WTO. | *\* Đọc:*- China’s Accession documents, China’s Trade Policy Review documents, http://wto.org/english/thewto\_e/countries\_e/china\_e.htm- Tài liệu khác. |
| Lí thuyết2  | 2 giờ TC | \* Giới thiệu:- Những tác động của việc gia nhập WTO đối với pháp luật thương mại quốc tế của Trung Quốc.- Một số nội dung trong FTA giữa Trung Quốc - Asean | *\* Đọc:*- China’s Accession documents, China’s Trade Policy Review documents, http://wto.org/english/thewto\_e/countries\_e/china\_e.htm- Tài liệu khác. |
| Seminar 1 | 1 giờ TC | Các nguyên nhân dẫn tới quá trình đàm phán gia nhập WTO của Trung Quốc kéo dài tới 15 năm. | *\* Đọc:*- China’s Accession documents, China’s Trade Policy Review documents, http://wto.org/english/thewto\_e/countries\_e/china\_e.htm- Tài liệu khác. |
| Seminar 2 | 1 giờ TC | Những thay đổi trong pháp luật thương mại của Trung Quốc để gia nhập WTO. | *\* Đọc:*- China’s Accession documents, China’s Trade Policy Review documents, http://wto.org/english/thewto\_e/countries\_e/china\_e.htm- Tài liệu khác. |
| Seminar 3 | 1 giờ TC | Các cải cách của Trung Quốc trong hệ thống pháp luật để thực hiện các cam kết gia nhập WTO. | *\* Đọc:*- China’s Accession documents, China’s Trade Policy Review documents, http://wto.org/english/thewto\_e/countries\_e/china\_e.htm- Tài liệu khác. |
|  |  |
| LVN | 1 giờ TC | Thảo luận, giải quyết BT nhóm. | - Đọc tài liệu.- Lập dàn ý vấn đề cần thảo luận.- Chuẩn bị nội dung thảo luận.- Đưa ra quan điểm cá nhân. |
| Tự NC | 1 giờ TC | Thực trạng pháp luật thương mại ở Trung Quốc trong giai đoạn hiện nay. | - Đọc tài liệu.- Website của WTO. |
| Tư vấn | *- Nội dung: Giải đáp, tư vấn về nội dung và phương pháp học tập; chỉ dẫn khai thác các nguồn tài liệu.* *- Thời gian: 13h00 - 14h30 thứ hai hàng tuần.**- Địa điểm: Văn phòng Khoa Pháp luật thương mại quốc tế (Nhà A, Tầng 3, Phòng 307).* |

***Tuần 4: Vấn đề 4***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức tổ chức dạy-học** | **Số giờ TC** | **Nội dung chính** | **Yêu cầu SV chuẩn bị** |
| Lí thuyết 1 | 2 giờ TC | - Giới thiệu một số thành công của Trung Quốc trong việc đổi mới chính sách và pháp luật thương mại quốc tế. - Giới thiệu một số bài học không thành công của Trung Quốc trong việc đổi mới chính sách và pháp luật thương mại quốc tế.**-** Giới thiệu một số kinh nghiệm của Trung Quốc trong việc xử lý vấn đề chính sách và pháp luật thương mại quốc tế sau khi gia nhập WTO.**\* Nộp BT nhóm** | *\* Đọc:*- China’s Accession documents, China’s Trade Policy Review documents, http://wto.org/english/thewto\_e/countries\_e/china\_e.htm- Tài liệu khác. |
| Seminar 1 | 1 giờ TC | Thảo luận: - Một số bài học mà Việt Nam có thể tham khảo trong việc đổi mới chính sách và pháp luật thương mại khi gia nhập WTO. | *\* Đọc:*- China’s Accession documents, China’s Trade Policy Review documents, http://wto.org/english/thewto\_e/countries\_e/china\_e.htm- Tài liệu khác. |
| Seminar 2 | 1 giờ TC | Thảo luận: - Các điểm tương đồng mà Việt Nam có thể tham khảo Trung Quốc trong việc điều chỉnh chính sách và pháp luật thương | *\* Đọc:*- China’s Accession documents, China’s Trade Policy Review documents, http://wto.org/english/thewto\_e/countries\_e/china\_e.htm- Tài liệu khác. |
| Seminar 3 | 1 giờ TC | Thảo luận:- Một số kinh nghiệm của Trung Quốc trong việc xử lý vấn đề chính sách và pháp luật thương mại quốc tế sau khi gia nhập WTO. |
| LVN | 2 giờ TC | Thảo luận, giải quyết BT nhóm. | - Đọc tài liệu.- Chuẩn bị nội dung thảo luận.- Đưa ra quan điểm cá nhân. |
| Tự NC | 2 giờ TC | Case study về chính sách và pháp luật thương mại quốc tế của Trung Quốc. | - Đọc tài liệu.- Website của WTO. |
| Tư vấn | *- Nội dung: Giải đáp, tư vấn về nội dung và phương pháp học tập; chỉ dẫn khai thác các nguồn tài liệu.* *- Thời gian: 13h00 - 14h30 thứ hai hàng tuần.**- Địa điểm: Văn phòng Khoa Pháp luật thương mại quốc tế (Nhà A, Tầng 3, Phòng 307).* |
| KTĐG | - Nộp BT nhóm giờ lí thuyết 1 |

***Tuần 5: Vấn đề 5***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức tổ chức dạy-học** | **Số giờ TC** | **Nội dung chính** | **Yêu cầu SV chuẩn bị** |
| Lí thuyết 1 | 2 giờ TC | - Giới thiệu về quan hệ thương mại Việt Nam-Trung Quốc qua các thời kỳ.- Giới thiệu nội dung cơ bản của Hiệp định thương mại song phương Việt Nam-Trung Quốc.- Giới thiệu một số vấn đề cần lưu ý đối với các doanh nghiệp Việt Nam trong quan hệ kinh doanh với Trung Quốc. | *\* Đọc:*- China’s Accession documents, China’s Trade Policy Review documents, http://wto.org/english/thewto\_e/countries\_e/china\_e.htm- Tài liệu khác. |
| Seminar 1 | 1 giờ TC | Thảo luận: triển vọng quan hệ thương mại và kinh doanh Việt Nam-Trung Quốc. | *\* Đọc:*- China’s Accession documents, China’s Trade Policy Review documents, http://wto.org/english/thewto\_e/countries\_e/china\_e.htm- Tài liệu khác. |
| Seminar 2 | 1 giờ TC | Thuyết trình BT nhóm  | - Chuẩn bị nội dung thuyết trình.- Phân công người thuyết trình.- Đọc các tài liệu liên quan tới buổi thuyết trình. |
| Seminar 3 | 1 giờ TC | Thuyết trình BT nhóm.**\* Nộp BT lớn.** |
|  |  |  |
| LVN | 2 giờ TC | Thảo luận, giải quyết BT nhóm. | - Đọc tài liệu.- Chuẩn bị nội dung thảo luận.- Đưa ra quan điểm cá nhân. |
| Tự NC | 2 giờ TC | Thực trạng phát triển quan hệ thương mại Việt Nam-Trung Quốc kể từ ngày ký Hiệp định song phương giữa hai quốc gia cho đến nay. | - Đọc tài liệu.- Website của WTO. |
| Tư vấn | *- Nội dung: Giải đáp, tư vấn về nội dung và phương pháp học tập; chỉ dẫn khai thác các nguồn tài liệu.* *- Thời gian: 13h00 - 14h30 thứ hai hàng tuần.**- Địa điểm: Văn phòng Khoa Pháp luật thương mại quốc tế (Nhà A, Tầng 3, Phòng 307).* |
| KTĐG | - Nộp BT lớn vào giờ Seminar 3.- Thuyết trình BT nhóm vào giờ Seminar 2 và 3 |

**10. CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI MÔN HỌC**

* Theo Qui chế đào tạo hiện hành.
* Sinh viên nào làm BT vượt quá số trang qui định bị trừ điểm. Mức trừ điểm: vượt quá mỗi 25% số trang qui định bị trừ 1 điểm (một điểm).
* BT phải được đánh máy trên khổ giấy A4. Số thứ tự của trang ở giữa trang, phía trên. Cỡ chữ 14, kiểu chữ Times New Roman, dãn dòng 1,5 lines; lề trên 3,5 cm, lề dưới 3 cm, lề trái 3,5 cm, lề phải 2 cm.
* Khuyến khích sinh viên trao đổi thông tin minh bạch với giáo viên bằng e-mail theo địa chỉ email của Bộ môn (luat\_tmqt@yahoo.com).

**11. PHƯƠNG PHÁP, HÌNH THỨC KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ**

**11.1. Đánh giá thường xuyên**

* Kiểm diện
* Minh chứng tham gia LVN.

**11.2. Đánh giá định kì**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hình thức** | **Tỉ lệ** |
| BT nhóm  | 15% |
| BT lớn | 15% |
| Thi kết thúc học phần | 70% |

* ***BT nhóm***
* Hình thức: Bài luận từ 2 đến 5 trang A4 (kể cả phụ lục, nếu có)
* Nội dung: Bộ BT của Bộ môn
* Tiêu chí đánh giá:

|  |  |
| --- | --- |
| + Xác định đúng các sự kiện pháp luật, các vấn đề pháp luật chủ yếu liên quan đến BT.  | 2 điểm |
| + Xác định chính xác các nguồn luật liên quan; có khả năng tóm tắt và giải thích pháp luật; có khả năng vận dụng các lập luận mang tính học thuyết một cách ngắn gọn, súc tích.  | 3 điểm |
| + Thể hiện ý tưởng rõ ràng, cú pháp rõ ràng; có khả năng trích dẫn nguồn tài liệu; danh mục tài liệu tham khảo đầy đủ.  | 2 điểm |
| + Kĩ năng làm việc nhóm và lãnh đạo nhóm | 3 điểm |
| Tổng | 10 điểm |

* ***BT lớn***
* Hình thức: Viết tiểu luận từ 2 đến 5 trang A4 (kể cả phụ lục, nếu có)
* Nội dung: Bộ BT của Bộ môn liên quan đến toàn bộ kiến thức trong chương trình
* Tiêu chí đánh giá:

|  |  |
| --- | --- |
| - Xác định đúng các sự kiện pháp luật, các vấn đề pháp luật chủ yếu liên quan đến BT. | 3 điểm |
| - Xác định chính xác các nguồn luật liên quan; có khả năng tóm tắt và giải thích pháp luật; có khả năng vận dụng các lập luận mang tính học thuyết một cách ngắn gọn, súc tích. | 5 điểm |
| - Thể hiện ý tưởng rõ ràng, cú pháp rõ ràng; có khả năng trích dẫn nguồn tài liệu; danh mục tài liệu tham khảo đầy đủ. | 2 điểm |
| Tổng | 10 điểm |

* ***Thi kết thúc học phần***
* Hình thức: Thi trắc nghiệm, thời gian 60 phút. Chấm bài trên máy.

Tổng điểm: 10 điểm.

**MỤC LỤC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  |  | *Trang* |
| 1. | Thông tin về giảng viên | 3 |
| 2. | Môn học tiên quyết | 4 |
| 3. | Tóm tắt nội dung môn học  | 4 |
| 4. | Nội dung chi tiết của môn học | 5 |
| 5. | Mục tiêu chung của môn học | 6 |
| 6. | Mục tiêu nhận thức chi tiết  | 7 |
| 7. | Tổng hợp mục tiêu nhận thức | 12 |
| 8. | Học liệu | 12 |
| 9. | Hình thức tổ chức dạy-học | 13 |
| 10. | Chính sách đối với môn học | 22 |
| 11. | Phương pháp, hình thức kiểm tra đánh giá  | 23 |